

SAO KÊ LÀNG NỮ TỪ 17H NGÀY 01/10 ĐẾN 17H NGÀY 02/10			
Ngày giao dịch	Số tham chiếu	Số tiền ghi có	Mô tả
10/2/2024	5078 - 9297 8	100,000.00	MBVCB.7195917498.chong lut bao.CT tu 1049839303 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
10/2/2024	5078 - 9132 3	100,000.00	MBVCB.7195873336.tu nguyen.CT tu 1025483524 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
10/2/2024	5214 - 8013 9	300,000.00	635797.021024.144714.TRIEU XUAN NHI ung ho xay dung lang Nu
10/2/2024	5147 - 5262 7	30,000.00	MBVCB.7194840592.2001.VCB Rewards.Ung ho toi 1235667979 Quy Tam long Viet.null
10/2/2024	5078 - 8012 3	50,000.00	MBVCB.7192880167..CT tu 1013146598 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
10/2/2024	5078 - 7619 3	200,000.00	MBVCB.7192768743.Khac phuc sau bao lu cac tinh vung nui phia Bac.CT tu 0031000341478 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
10/2/2024	5220 - 2033 2	20,000.00	146396.021024.100958.cua it long nhieu a FT24276007482112

10/2/2024	5078 - 3813 6	30,000.00	MBVCB.7191693837.VN.CT tu 1020731700 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
10/2/2024	5390 - 3056 6	300,000.00	020097042210020814022024Q9ER779649.30566.081403. Ung ho thon Lang Nu
10/2/2024	5078 - 0440 7	50,000.00	MBVCB.7190670232..CT tu 00910006000005 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
10/2/2024	5078 - 0016 5	10,000.00	MBVCB.7190532416..CT tu 9796662510 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
10/2/2024	5078 - 9729 7	100,000.00	MBVCB.7190443811.29_DiemtruongBanGiang.CT tu 0071001207312 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
10/1/2024	5078 - 9203 5	2,000,000.00	MBVCB.7190288049..CT tu 0071001123739 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
10/1/2024	5147 - 4756 9	174,313.00	MBVCB.7189921874.2001.VCB Rewards.Ung ho toi 1235667979 Quy Tam long Viet.
10/1/2024	5218 - 4308 7	100,000.00	556539.011024.202635.Truong Ha Anh hs ung ho dong bao lu lut FT24275588470073

10/1/2024	5078 - 1944 8	200,000.00	MBVCB.7188155156.tu nguyen.CT tu 0071002203407 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
10/1/2024	5078 - 8143 9	200,000.00	MBVCB.7187035421.Dong Bao bi bao lut o Lang Nu.CT tu 1024155798 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
TỔNG		3.964.313	